UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1759 /QĐ-SNNMT

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy đối với tổ chức hành chính, tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên tại Tờ trình số 847/TTr-CCKTHT&PTNT ngày 29/12/2025 và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên, thủ trưởng các đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (t/h);
- Giám đốc, các Phó giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH THÁI NGUYÊN

Đặng Văn Huy

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1759 /QĐ-SNNMT ngày 31/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; công chức, người lao động thuộc Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi chung là Chi cục) trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Đảm bảo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Chi cục và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục; đồng thời phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục trong việc tham mưu và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao và trong phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chung nhằm bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CHI CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH THÁI NGUYÊN

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

1. Vị trí, chức năng

Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước

về giảm nghèo và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về giảm nghèo, phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc lĩnh vực giảm nghèo, phát triển nông thôn được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

c) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý nhà nước lĩnh vực giảm nghèo, phát triển nông thôn:

- Tham mưu, giúp Giám đốc Sở trình UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện: cơ chế, chính sách, biện pháp khuyến khích phát triển nông thôn, giảm nghèo và an sinh xã hội; phát triển kinh tế trang trại, kinh tế tập thể, hợp tác xã và liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; kế hoạch chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chương trình phát triển nông thôn; chính sách phát triển cơ điện nông nghiệp; tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm và thủy sản tập trung; bố trí ổn định dân cư, di dân tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện; định canh; phát triển cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; bảo tồn và phát triển các làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống, tôn vinh, công nhận và phát triển nghệ nhân, thợ giỏi lĩnh vực ngành nghề nông thôn; phát triển ngành thủ công mỹ nghệ; đào tạo, phổ biến chính sách công trong nông nghiệp; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; an toàn lao động trong sử dụng máy, thiết bị nông nghiệp;

- Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định về phân công, phân cấp thẩm định các chương trình, dự án liên quan đến phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp; liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm và thủy sản; phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm và thủy sản tập trung; thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn về máy móc và thiết bị nông nghiệp; phát triển cơ giới hóa, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; phát triển ngành nghề nông thôn; bảo hiểm nông nghiệp; bảo tồn và phát triển các làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống, tôn vinh, công nhận và phát triển nghệ

nhân, thợ giỏi lĩnh vực ngành nghề nông thôn; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo quy định; theo dõi, tổng hợp tham mưu Sở báo cáo UBND tỉnh về phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác xóa bỏ cây có chứa chất gây nghiện; định canh; bố trí dân cư và di dân, tái định cư trong nông thôn;

- Tổ chức thực hiện chương trình, dự án hoặc hợp phần của chương trình, dự án an sinh xã hội nông thôn; chương trình hành động không còn nạn đói; bảo hiểm nông nghiệp; xây dựng khu dân cư; xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của cấp có thẩm quyền;

- Hướng dẫn, kiểm tra các chương trình, dự án xây dựng công trình kỹ thuật hạ tầng nông thôn trên địa bàn tỉnh theo phân công và quy định của pháp luật chuyên ngành.

d) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động khuyến nông thuộc lĩnh vực phụ trách.

đ) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực, tham mưu, giúp UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

e) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân hoạt động trong lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực được giao theo phân công của Giám đốc Sở và quy định của pháp luật.

h) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực giảm nghèo và phát triển nông thôn đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã/phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

i) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ, đổi mới sáng tạo vào lĩnh vực giảm nghèo và phát triển nông thôn; tham mưu Giám đốc Sở trình UBND tỉnh đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực giảm nghèo và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

k) Kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực giảm nghèo và phát triển nông thôn; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

l) Thực hiện cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin theo chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của Sở.

m) Quản lý, sử dụng công chức, người lao động và thực hiện chế độ chính sách, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật theo phân cấp của Sở và quy định của pháp luật hiện hành.

n) Quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Sở.

o) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo của Sở và cấp có thẩm quyền.

p) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên có trách nhiệm chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi quy định cho phù hợp với các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật./.